

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/HS-ST
Ngày 28-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng Dũng;

Ông Nguyễn Thành Tới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Trung tâm học tập cộng đồng xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh năm: 1989 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 4, ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 072089001xxx; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Trương Văn L và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 15-4-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành án xong ngày 01-02-2016; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-6-2017 đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 20-6-2017, tại khu vực ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Trương Văn T đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T1 và Huỳnh Công B.

Quá trình điều tra, T khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 19-6-2017, T thuê xe ôm đến chốt Cầu Trắng thuộc ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh sang Campuchia gặp người đàn ông không rõ lai lịch mua 01 bịch ma túy với

giá 500.000 đồng đem về Việt Nam sử dụng và bán cho những người nghiện. Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 20-6-2017, Nguyễn Văn T1 rủ Huỳnh Công B mua ma túy về sử dụng nên Bằng đến gặp T hỏi mua ma túy, T đồng ý bán và đem ma túy đến nhà B tại ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bán cho B và T1 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng, số ma túy còn lại T1 nói với T chờ bạn đem tiền đến T1 sẽ mua hết, T đồng ý, trong lúc đang chờ bạn của T1 thì bị công an bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra T đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số: 114/MT-2017, ngày 23-6-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể màu trắng trong bịch nylon ký hiệu M1 là chất ma túy tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,2860 gam; tinh thể màu trắng trong bịch nylon ký hiệu M2 là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,5926 gam.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng hàn kín 02 đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nylon màu trắng hàn kín 01 đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng; tiền Việt Nam 900.000 đồng và một số vật chứng có liên quan.

Trương Văn T không có tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Đối với Nguyễn Văn T1 và Huỳnh Công B sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu đã xử phạt hành chính.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 24/QĐ-KSĐT ngày 14 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Trương Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trương Văn T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự giải quyết theo qui định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không trình bày gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 19 tháng 6 năm 2017, Trương Văn T sang Campuchia mua một bạch ma túy giá 500.000 đồng đem về Việt Nam sử dụng và chia lẻ bán cho Nguyễn Văn T1 và Huỳnh Công B một bạch ma túy với giá 200.000 đồng vào ngày 20 tháng 6 năm 2017 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu bắt quả tang và thu giữ 01 bạch nilon màu trắng hàn kín 02 đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 bạch nilon màu trắng hàn kín 01 đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại Kết luận giám định số: 114/MT-2017, ngày 23-6-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể màu trắng trong bạch nilon ký hiệu M1 là chất ma túy tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,2860 gam; tinh thể màu trắng trong bạch nilon ký hiệu M2 là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,5926 gam. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trương Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Đối với Nguyễn Văn T1 và Huỳnh Công B sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu đã xử phạt hành chính.

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo biết việc sử dụng, mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không tuân thủ. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm băng hoại giống nòi và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Năm 2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01-02-2016 nhưng chưa nộp án phí dân sự và hình sự. Bị cáo không biết lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục vi phạm. Do đó cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được qui định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo qui định₃ tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, thì

bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,7624 gam chất ma túy tên gọi Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 900.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó 200.000 đồng có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn lại 700.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu IteI là phương tiện bị cáo dùng để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 ví da màu nâu; 01 nón vải màu đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cái kéo nhỏ bằng kim loại màu trắng; 02 bật lửa bằng kim loại màu trắng và 02 bật lửa loại màu xanh; 01 ống thủy tinh; 01 ống nhựa màu trắng-đỏ và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero là dụng cụ dùng để sử dụng và phân chia ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn T là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T (tên gọi khác Bé Mèo) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trương Văn T 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, hoàn trả cho bị cáo 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đang giữ).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu IteI.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu; 01 nón vải màu đen 01 cái kéo nhỏ bằng kim loại màu trắng; 02 bật lửa bằng kim loại màu trắng và 02 bật lửa màu xanh; 01 ống thủy tinh; 01 ống nhựa màu trắng-đỏ và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01-6-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Trần Văn T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT CA huyện Bến Cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Bến Cầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trang Thái Châu